

Số: 284/PC_CMĐ_PKHTĐT

Đồng Nai, ngày 10 tháng 09 năm 2026

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI

Kính gửi: Thuế cơ sở 3 thành phố Đồng Nai

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC

- Mã số hồ sơ thủ tục hành chính⁽¹⁾: H19.206-260903-0225
- Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ⁽²⁾: 03/09/2026
- Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính⁽³⁾: Chuyển mục đích sử dụng

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

- Tên ⁽³⁾: Ông Hán Văn Hào
 - Địa chỉ ⁽⁴⁾: Thôn Phước Đồng 2, xã Phước Hậu, tỉnh Khánh Hòa
 - Số điện thoại liên hệ: 0937446923 Email (nếu có):
 - Mã số thuế (nếu có):
 - Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân ⁽⁶⁾: 058085008845
- Loại giấy tờ: căn cước công dân, Số giấy tờ:Ngày sinh⁽⁷⁾: 08/08/1985
- (Trường hợp có nhiều đồng sử dụng, sở hữu thì kê khai thông tin một người đại diện; đồng thời lập danh sách theo Bảng 1 đính kèm)

III. THÔNG TIN VỀ THỬA ĐẤT/KHU ĐẤT

- Thửa đất số⁽⁸⁾: 617; Tờ bản đồ số: 24
 - Địa chỉ tại: khu phố Tân Phú, phường Tân Triều, thành phố Đồng Nai
 - Giá đất: Đường: Đường tỉnh 768, Đoạn đường: Các tuyến đường giao thông đầu nối trực tiếp ra Đường tỉnh 768 đoạn từ Đường liên xã Thạnh Phú - Tân Bình - Bình Lợi cũ đến Giáp ranh phường Trảng Dài có hiện trạng là đường nhựa, bê tông xi măng: Có bề rộng từ $\geq 3\text{m}$ đến $< 5\text{m}$, cách đường giao thông từ $> 500\text{m}$ đến $\leq 1.000\text{m}$. Có hiện trạng là đường: nhựa
- Vị trí: Đất ở tại đô thị: Vị trí 1 - Phạm vi 1;

Thông tin khác:.....

Loại giá	Đơn giá (VNĐ/m ²)
Giá đất theo bảng giá:	Đất ở tại đô thị 3.300.000 đồng/m ²

Hệ số điều chỉnh giá đất (nếu có):	Đất ở tại đô thị: 1,32
Giá đất cụ thể:	
Giá trúng đấu giá:	
Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất: đồng	Đất trồng cây lâu năm: 400.000 đồng/m ² Đất trồng cây lâu năm: Hệ số điều chỉnh: 1,45

4. Diện tích thửa đất: 105 m²

- Diện tích sử dụng chung: 0 m²

- Diện tích sử dụng riêng: 105 m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: 89,6 m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²

- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: 89,6 m²

- Diện tích đất trong hạn mức: 89,6m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức: m²

- Diện tích sử dụng trái mục đích: 0 m²

- Diện tích lấn chiếm: 0 m²

- Nội dung khác (nếu có):

5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

6. Mục đích sử dụng đất ⁽⁹⁾: đất ở tại đô thị

Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: trồng cây lâu năm

7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ôn định lâu dài ☐

- Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

- Gia hạn..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../..... 3.1.9. Hình thức sử dụng đất⁽¹⁰⁾:..... 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất⁽¹¹⁾:..... Loại giấy tờ: Số: ngày cấp:.....nơi cấp:..... <i>(Trường hợp có nhiều thửa đất thì lập danh sách theo Bảng 2)</i>
IV. THÔNG TIN CỤ THỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM TRONG LÒNG ĐẤT, THUÊ ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC
1. Đối với thuê đất để xây dựng công trình ngầm trong lòng đất <i>(không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất và không phải là đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm)</i>: - Diện tích đất:.....m² - Giá đất tính tiền thuê đất: 2. Đối với thuê đất có mặt nước: - Diện tích đất:.....m² - Diện tích mặt nước:.....m² - Giá đất để tính tiền thuê đất của phần diện tích đất:
V. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH (chỉ áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ)
1. Trường hợp ghi nợ: 2. Thời điểm bắt đầu ghi nợ: 3. Tiền sử dụng đất: 4. Lệ phí trước bạ:
VI. THÔNG TIN MIỄN, GIẢM TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TIỀN THUÊ ĐẤT
Miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất:.....

Giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất:.....

GHI CHÚ

Thửa đất số: 617, tờ bản đồ số: 24, phường Tân Triều thuộc Các tuyến đường giao thông đầu nối trực tiếp ra Đường tỉnh 768 đoạn từ Đường liên xã Thanh Phú - Tân Bình - Bình Lợi cũ đến Giáp ranh phường Trảng Dài có hiện trạng là đường nhựa, bề rộng xi măng: Có bề rộng từ $\geq 3\text{m}$ đến $< 5\text{m}$, cách đường giao thông từ $> 500\text{m}$ đến $\leq 1.000\text{m}$. Đường tỉnh 768. Có hiện trạng là đường: nhựa.

PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Lê Duy Quang